

Số: 06 /TB- MNTT

Thượng Thanh, ngày 08 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai bảng lương và các khoản thu nhập khác của CBGVNV tháng 01 năm 2025

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường mầm non Thượng Thanh thông báo về việc niêm yết công khai bảng lương và các khoản thu nhập khác của CBGVNV tháng 01 năm học 2024 - 2025 như sau:

- Biểu mẫu công khai: chi tiết theo bảng lương kèm theo thông báo.
- Địa điểm niêm yết: Bảng công khai phòng hành chính trường mầm non Thượng Thanh.
- Hình thức niêm yết: Niêm yết tại bảng công khai phòng hành chính trường MN Thượng Thanh; cổng thông tin điện tử: mnthuongthanh.longbien.edu.vn
- Thời gian niêm yết: Từ ngày 08 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 01 năm 2025.
- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Trong suốt thời gian công khai.
- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc theo số điện thoại: 024.38772996, email: mnthuongthanh@longbien.edu.vn.
- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: Khi nhận được ý kiến có địa chỉ rõ ràng, ban công khai sẽ thống nhất và giải đáp kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban công khai
 - CBGVNV
 - Lưu: VT (02).
- } để thực hiện;

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hòa

Thượng Thanh, ngày 08 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai bảng lương và các khoản thu nhập khác của
CBGVNV tháng 01 năm 2025**

Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông báo số 06/TB-MNTT ngày 08/01/2025 của trường mầm non Thượng Thanh về việc niêm yết công khai bảng lương và các khoản thu nhập khác của CBGVNV tháng 01 năm 2025;

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại Trường mầm non Thượng Thanh.

Thành phần tham dự gồm có:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	NV được giao
1	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Bà Vũ Ngọc Bích	CTCĐ - P. Hiệu trưởng	Phó ban
3	Bà Phạm Thị Khoa	TTCM	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Phương Mai	TTVP – NV kế toán	Thành viên
5	Bà Hoàng Thị Tuyết Ngọc	NVND kiêm văn thư	Thư ký

+ Người chứng kiến: Bà Trần Thị Thu Hằng –TBTTTĐ+TTCM khối MGB

- Đã tiến hành niêm yết công khai bảng lương và các khoản thu nhập khác của CBGVNV tháng 01 năm 2025.

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 08 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 10 tháng 01 năm 2025.

- Địa điểm niêm yết: Bảng công khai phòng hành chính trường mầm non Thượng Thanh.

- Hình thức niêm yết: Niêm yết tại bảng công khai phòng hành chính trường MN Thượng Thanh; cổng thông tin điện tử: mnthuongthanh.longbien.edu.vn.

Trong quá trình niêm yết công khai, nếu có ý kiến sẽ phản hồi trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc theo số điện thoại: 024.38772996, email: mnthuongthanh@longbien.edu.vn.

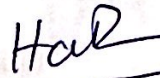
Biên bản lập xong vào hồi 09h00 ngày 08 tháng 01 năm 2025, đã được các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

NGƯỜI LẬP



Hoàng Thị Tuyết Ngọc

NGƯỜI CHỨNG KIẾN



Trần Thị Thu Hằng

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hòa

TRƯỜNG MẦM NON THƯỜNG THANH

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG VIÊN CHỨC THÁNG 01 NĂM 2025 (2.340.000)

DVT: Đồng

TT	Họ và tên	Tiền lương				Phụ cấp lương								Tổng trừ các khoản BH 10,5%	Tổng số tiền thực lĩnh	Ký nhận				
		HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh	Phụ cấp chức vụ				Phụ cấp tham niên nhà giáo							PC ưu đãi nghề		PC trách nhiệm	
						HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh	HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh				HS	Thực lĩnh	HS	Thực lĩnh
1	Nguyễn Thị Thanh Hòa	3,66	8.564.400	813.618	7.750.782	0,50	1.170.000	111.150	1.058.850	0,7904	1.849.536	175.706	1.673.830	1,4560	3.407.040			1.100.474	13.890.502	
2	Vũ Ngọc Bích	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019	0,35	819.000	85.995	733.005	0,4784	1.119.456	117.543	1.001.913	1,2880	3.013.920			1.021.719	11.722.857	
3	Nguyễn Thị Thùy Linh	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019	0,35	819.000	85.995	733.005	0,3312	775.008	81.376	693.632	1,2880	3.013.920			985.552	11.414.576	
4	Nguyễn Thị Thanh Giang	4,27	9.991.800	1.049.139	8.942.661					1,0248	2.398.032	251.793	2.146.239	1,4945	3.497.130			1.300.932	14.586.030	
5	Lê Thị Tuyết Mai	3,65	8.541.000	896.805	7.644.195					0,6205	1.451.970	152.457	1.299.513	1,2775	2.989.350			1.049.262	11.933.058	
6	Đinh Thị Hoài	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,6666	1.559.844	163.784	1.396.060	1,0605	2.481.570			908.255	10.223.359	
7	Trần Thị Thu Hằng	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,4848	1.134.432	119.115	1.015.317	1,0605	2.481.570	0,2	468.000	863.586	10.310.616	
8	Phạm Thị Khoa	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,4995	1.168.830	122.727	1.046.103	1,1655	2.727.270	0,2	468.000	940.908	11.215.392	
9	Bùi Hồng Ngân	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138					0,5124	1.199.016	125.897	1.073.119	1,2810	2.997.540			1.025.159	11.735.797	
10	Đào Thị Phương	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3939	921.726	96.781	824.945	1,0605	2.481.570			841.252	9.652.244	
11	Nguyễn Thị Thanh Huệ	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3636	850.824	89.337	761.487	1,0605	2.481.570			833.808	9.588.786	
12	Phạm Thị Thanh Hà	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3333	779.922	81.892	698.030	1,0605	2.481.570			826.363	9.525.329	
13	Đinh Thị Ngọc Dung	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,3663	857.142	90.000	767.142	1,1655	2.727.270			908.181	10.468.431	
14	Nguyễn Thị Lý	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,3663	857.142	90.000	767.142	1,1655	2.727.270	0,2	468.000	908.181	10.936.431	
15	Đỗ Thị Hương	3,33	7.792.200	818.181	6.974.019					0,3330	779.220	81.818	697.402	1,1655	2.727.270	0,2	468.000	899.999	10.866.691	

TT	Họ và tên	Tiền lương				Phụ cấp lương										Tổng trừ các khoản BH 10,5%	Tổng số tiền thực lĩnh	Ký nhận		
		HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh	Phụ cấp chức vụ				Phụ cấp thâm niên nhà giáo				PC ưu đãi nghề					PC trách nhiệm	
						HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh	HS	Thành tiền	Trừ BH 10,5%	Thực lĩnh	HS	Thực lĩnh				HS	Thực lĩnh
16	Hoàng Thị Thu Hương	3,03	7.090.200	744.471	6.345.729					0,3030	709.020	74.447	634.573	1,0605	2.481.570			818.918	9.461.872	
17	Chu Thị Thanh Hoa	3,00	7.020.000	737.100	6.282.900					0,2400	561.600	58.968	502.632	1,0500	2.457.000			796.068	9.242.532	
18	Lê Thị Ngọc	2,67	6.247.800	656.019	5.591.781					0,1869	437.346	45.921	391.425	0,9345	2.186.730			701.940	8.169.936	
19	Đinh Mỹ Linh	2,41	5.639.400	592.137	5.047.263					0,1205	281.970	29.607	252.363	0,8435	1.973.790			621.744	7.273.416	
20	Trịnh Thị Phương Thảo	2,41	5.639.400	592.137	5.047.263									0,8435	1.973.790			592.137	7.021.053	
21	Nguyễn Thị Phương Mai	3,66	8.564.400	899.262	7.665.138											0,2	468.000	899.262	8.133.138	
	Tổng cộng	67,55	158.067.000	16511.391	141.555.609	1,2	2.808.000	283.140	2.524.860	8,4154	19.692.036	2.049.168	17.642.868	22,7815	53.308.710	1,0	2.340.000	18.843.699	217.372.047	

Số tiền (Bằng chữ): Hai trăm mười bảy triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bốn mươi bảy đồng.

KẾ TOÁN

[Signature]

Ngày 08 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hòa

TRƯỜNG MẦM NON THƯỜNG THANH

BẢNG THANH TOÁN TIỀN CÔNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THEO ND111 THÁNG 01 NĂM 2025

DVT : Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền công			Phụ cấp trách nhiệm		Tổng trừ các khoản BH 10.5%	Tổng số tiền thực lĩnh	Ký nhận
			Thành tiền	Trừ 10,5% BH	Thực lĩnh	Hệ số	Thực lĩnh			
1	Phùng Minh Tâm	Bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
2	Phùng Văn Kỳ	Bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
3	Nguyễn Thanh Tùng	Bảo vệ	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
4	Nguyễn Thị Liên	NV nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
5	Nguyễn Thị Hà	NV nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
6	Ngô Thị Thùy Liên	NV nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200	0,2	468.000	520.800	4.907.200	
7	Phạm Quang Tiến	NV nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
8	Hoàng Thị Tuyết Ngọc	NV nuôi dưỡng	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
9	Phạm Thị Cẩm Vân	Giáo viên	4.960.000	520.800	4.439.200			520.800	4.439.200	
Tổng cộng			44.640.000	4.687.200	39.952.800	0,2	468.000	4.687.200	40.420.800	

Số tiền (Bảng chữ) : Bốn mươi triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm đồng.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Mai



Nguyễn Thị Thanh Hòa

TRƯỜNG MẦM NON THƯỢNG THANH

BẢNG NHẬN TIỀN KHOẢN CÔNG TÁC PHÍ THÁNG 01 NĂM 2025

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ký nhận
1	Nguyễn Thị Phương Mai	Kế toán	300.000	
2	Hoàng Thị Tuyết Ngọc	NV nuôi dưỡng kiêm Văn thư	300.000	
Tổng cộng			600.000	

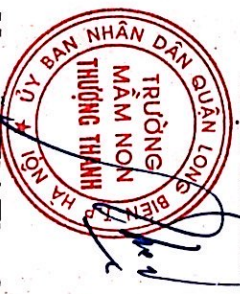
Số tiền (Bảng chữ) : Sáu trăm nghìn đồng.

KẾ TOÁN

Nguyễn Thị Phương Mai

Ngày 08 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hòa